TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 02 - 2023
Về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh Hợi

Ông Trần Văn Hải

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2022/QĐXX- ST ngày 15/ 12/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐ-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 5, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. vắng mặt

Bị đơn: Anh Hoàng Như T, sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm Yên Sơn2, xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong Đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày tháng năm 2022 của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 16/5/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn về chung sống với nhau một thời gian ngắn, do hoàn cảnh sống và làm việc xa nhau, từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đỉnh điểm mâu thuẫn là thời gian từ tháng 9 năm 2019 cho đến

nay, kể từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay và không liên lạc với nhau, con cái do chị H một mình nuôi dưỡng. Nay chị H có nguyên vọng yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Như T mà không cần hòa giải.

Theo chị H trình bày: Quá trình chung sống vợ chồng, chị H và anh T có một con chung tên là Hoàng Tùng A, sinh ngày 08/3/2019, hiện nay con chung Hoàng Tùng A đang do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nếu giải quyết ly hôn, chị H có nguyện vọng đươc nuôi con chung và chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung và không cho ai vay và vay nợ của tổ chức, cá nhân nào và chị H không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải hợp lệ cho anh Hoàng Như T nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Do đó tại hồ sơ vụ án không có bản tự khai của anh Hoàng Như T, vụ án không tiến hành hoà giải được. Chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh T nên Toà án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán và chấp hành pháp luật những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tuyên xử:

+ Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Như T

+ Về con chung: Giao cho cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên là Hoàng Tùng A, sinh ngày 08/3/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Như T.

+ Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 điều 28 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Hoàng Như T vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do và tại phiên tòa, nguyên đơn chị H có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 227 và khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2].Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T lấy nhau trên cở sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 16/5/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T, trong thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mẫu thuẫn vợ chồng do mỗi người làm việc khoảng cách xa nhau, phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống, nghi ngờ lẫn nhau, bản thân anh Toàn cũng không có biện pháp để níu kéo duy trì hôn nhân, hiện tại chị H và anh T đã sống ly thân một thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng chị H mong muốn được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

Căn cứ vào công văn số 05/CV-UBND ngày 01/ 02/2023 do UBND xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An cung cấp: nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T là do anh T nghi ngờ vợ sống không chung thủy, từ đó phát sinh mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại chị H và anh T đã sống ly thân nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Huyền và anh T thời gian đã kéo dài, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, đời sống chung vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh Toàn là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T có 01 người con chung tên là Hoàng Tùng Anh, sinh ngày 08/3/2019. Nay ly hôn, xét điều kiện và khả năng chăm sóc con chung mỗi bên. Do hiện tại con chung từ nhỏ do chị H chăm sóc và nuôi dưỡng. Do vậy nên giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục thì ổn định và đảm bảo quyền lợi cho con chung tốt hơn, hiện tại anh T thường xuyên đi làm ăn xa nhà không có điều kiện để nuôi con chung vì vậy cần giao con chung cho chị H nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với pháp luật.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung, do hiện nay chị H chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho đến khi có yêu cầu.

[4].Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết. Nên miễn xét.

[5].Về án phí: Căn cứ vào điều 147, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 147, điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Như T

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Như T có 01con chung tên là Hoàng Tùng A, sinh ngày 08/3/2019. Nay ly hôn: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Tùng A, sinh ngày 08/3/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Như T cho đến khi có yêu cầu.

Anh Hoàng Như T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

3. Về tài sản và các khoản nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4.Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai số 0002697 ngày 10/ 10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

NGUYỄN XUÂN ĐẠI